

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU R.WINE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU R.WINE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: R.WINE IMPORT-EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: R.Wine

2. Mã số doanh nghiệp: 2400961072

3. Ngày thành lập: 21/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23 ,đường Thân Cảnh Vân, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0924110666

Fax:

Email: R.Wine.Jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Lương thực, thực phẩm, đồ uống, sản phẩm thuốc lá, thuốc láo - Trừ hoạt động đấu giá	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; bán buôn thủy sản; bán buôn rau, củ quả; bán buôn cà phê; bán buôn chè; bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa và chế biến từ sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; bán buôn thực phẩm khác	4632
3.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: bán buôn đồ uống có cồn; bán buôn đồ uống không có cồn	4633(Chính)
4.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết : Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác	4662
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, trang trí sân khấu, hội chợ, hội nghị, hội thảo, triển lãm	8230
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Ủy thác và nhận ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa	8299

8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động kinh doanh mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho...; Hoạt động kinh doanh mua, bán nhà để ở và quyền sử dụng đất để ở	6810
9.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh rượu, bia, thuốc lá, bánh kẹo, đồ hộp	4690
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điều sản xuất trong nước trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hoá trong các siêu thị, minimart, trung tâm thương mại, bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ chơi, đồ thể thao, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc lá có doanh thu chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719
12.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh lương thực – Kinh doanh và xuất khẩu bột gạo	4721
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường sữa và các sản phẩm sữa, bánh mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia	4723
15.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lá trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: bán lẻ thuốc lá, các loại thuốc lá mà nhà nước không cấm	4781
17.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791

19.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động	4799
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) ; Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
21.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường sông, hồ, kênh, rạch bằng tàu và phương tiện cơ giới khác (thuyền, ghe, xuồng có gắn động cơ).	5021
22.	Vận tải hàng hóa hàng không Chi tiết: Vận tải hàng hóa hàng không theo tuyến và lịch trình cố định ; Vận tải hàng hóa hàng không loại khác	5120
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở lưu trú như: khách sạn; biệt thự du lịch (resort); phòng hoặc căn hộ khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, phòng trọ; chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động; làng sinh viên, ký túc xá sinh viên; nhà điều dưỡng.	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh; Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác	5621
26.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu bia, quầy bar; quán cà phê giải khát; dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
28.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất đồ kim hoàn và các chi tiết liên quan	3211
29.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sách giáo khoa, văn phòng phẩm, ấn phẩm	4761

30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
-----	--	------

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Hai tỷ đồng Việt Nam

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ NHUNG	Số 5B2, tòa CT1A, chung cư TTB Green city, Đường Trần Quang Khải, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	0241880062 34	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		

2	MẠC VĂN TRƯỞNG	Thôn Gai, Xã Xuân Hương, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	024095006802	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		
3	TRỊNH THỊ HUỆ	Thôn An Thịnh, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	024188012320	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
4	ĐẶNG THỊ THU HÀ	Tổ 7, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	034182024811	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

5	PHÍ THỊ TRANG	Xóm 4, Tổ dân phố Minh Phượng, Thị trấn Nam Biên, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	024193000949
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	
6	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	Thôn Xuân Thượng, Xã Xuân Phú, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	024186008606
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/12/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024188006234

Ngày cấp: 05/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *5B2, tòa CT1A, chung cư TTB Green city; Đường Trần Quang Khải, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *5B2, tòa CT1A, chung cư TTB Green city; Đường Trần Quang Khải, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang